

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

LÂM THỊ THU

**DẠY HỌC NHÓM BÀI HỘI THOẠI CHO HỌC SINH
TRUNG HỌC CƠ SỞ THEO QUAN ĐIỂM GIAO TIẾP**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Thái Nguyên - 2015

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

LÂM THỊ THU

**DẠY HỌC NHÓM BÀI HỘI THOẠI CHO HỌC SINH
TRUNG HỌC CƠ SỞ THEO QUAN ĐIỂM GIAO TIẾP**

**Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt
Mã số : 60.14.01.11**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. Lê A

Thái Nguyên - 2015

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của tôi dưới sự hướng dẫn của GS.TS. Lê A. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn này là trung thực và chưa từng công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Tác giả luận văn

Lâm Thị Thu

LỜI CẢM ƠN

Bằng sự kính trọng và lòng biết ơn sâu sắc, tôi xin chân thành cảm ơn GS.TS. Lê A - người đã tận tình hướng dẫn và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình thực hiện luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo khoa Ngữ văn, phòng Sau đại học, cán bộ phòng quản lý khoa học trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên đã tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong quá trình học tập, nghiên cứu tại trường.

Tôi xin gửi lời cảm ơn tới ban giám hiệu, các giáo viên và học sinh của các trường trung học cơ sở đã nhiệt tình cộng tác và giúp đỡ để tôi hoàn thành luận văn.

Cuối cùng, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn tới gia đình, bạn bè đã động viên, quan tâm, chia sẻ và tạo điều kiện giúp tôi hoàn thành tốt luận văn này.

Thái Nguyên, tháng 5 năm 2015

Tác giả

Lâm Thị Thu

MỤC LỤC

Trang

Trang bìa phụ

Lời cam đoan i

Lời cảm ơn ii

Mục lục iii

Danh mục từ viết tắt iv

Danh mục các bảng biểu v

MỞ ĐẦU 1

1. Lí do chọn đề tài 1

2. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu 3

3. Lịch sử nghiên cứu 3

4. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu 5

5. Phương pháp nghiên cứu 6

6. Đóng góp của luận văn 7

7. Cấu trúc của luận văn 7

NỘI DUNG 9

**Chương 1. CƠ SỞ LÍ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA DẠY HỌC NHÓM
BÀI HỘI THOẠI Ở THCS THEO QUAN ĐIỂM GIAO TIẾP** 9

1.1. Một số nội dung cơ bản vủa lý thuyết hội thoại 9

1.1.1. Vận động hội thoại 9

1.1.2. Cấu trúc hội thoại 12

1.1.3. Các phương châm hội thoại 18

1.2. Quan điểm giao tiếp 21

1.2.1. Khái niệm về quan điểm giao tiếp 21

1.2.2. Sự thể hiện của quan điểm giao tiếp trong dạy học tiếng Việt 22

1.3. Thực trạng dạy học nhóm bài hội thoại ở trung học cơ sở 25

1.3.1. Tài liệu dạy học 25

1.3.2. Năng lực hội thoại của học sinh 28

1.3.3. Việc tổ chức dạy học của giáo viên 29

Tiêu kết chương 1: 31

Chương 2. TỔ CHỨC DẠY HỌC NHÓM BÀI HỘI THOẠI CHO HỌC SINH THCS THEO QUAN ĐIỂM GIAO TIẾP	32
2.1. Dạy học lí thuyết về hội thoại theo quan điểm giao tiếp	32
2.1.1. Mục tiêu dạy học lí thuyết nhóm bài hội thoại theo quan điểm giao tiếp	32
2.1.2. Nội dung dạy học nhóm bài hội thoại theo quan điểm giao tiếp.....	33
2.1.3. Một số phương pháp dạy học lí thuyết hội thoại theo quan điểm giao tiếp ...	35
2.2. Dạy học thực hành hội thoại theo quan điểm giao tiếp	40
2.2.1. Mục tiêu dạy học thực hành hội thoại theo quan điểm giao tiếp	40
2.2.2. Bài tập - Phương tiện luyện tập hội thoại theo quan điểm giao tiếp	41
2.3. Kiểm tra, đánh giá kết quả học hội thoại của học sinh theo quan điểm giao tiếp ..	50
2.3.1. Mục đích kiểm tra, đánh giá	51
2.3.2. Nội dung kiểm tra, đánh giá	51
2.3.3. Hình thức kiểm tra, đánh giá	52
Tiểu kết chương 2:	59
Chương 3. THỰC NGHIỆM SỰ PHẠM.....	61
3.1. Mục đích và yêu cầu thực nghiệm.....	61
3.1.1. Mục đích thực nghiệm.....	61
3.1.2. Yêu cầu thực nghiệm.....	61
3.2. Đối tượng, địa bàn, thời gian thực nghiệm.....	62
3.2.1. Đối tượng thực nghiệm.....	62
3.2.2. Địa bàn thực nghiệm.....	62
3.2.3. Thời gian thực nghiệm.....	62
3.3. Nội dung thực nghiệm	63
3.3.1. Thực nghiệm thăm dò	63
3.3.2. Thực nghiệm dạy học	63
3.4. Phân tích và đánh giá kết quả thực nghiệm.....	77
3.4.1. Tiêu chí đánh giá thực nghiệm	77
3.4.2. Kết quả thực nghiệm và đối chứng.....	78
3.5. Kết luận chung về thực nghiệm.....	80
KẾT LUẬN.....	81
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	84
PHỤ LỤC	87

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Thứ tự	Chữ viết tắt	Từ ngữ đầy đủ
1	GV	Giáo viên
2	HS	Học sinh
3	Nxb	Nhà xuất bản
4	SGK	Sách giáo khoa
5	THCS	Trung học cơ sở
6	TNKQ	Trắc nghiệm khách quan
7	TNTL	Trắc nghiệm tự luận
8	Tr	Trang

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

Trang

Bảng 2.1 Ma trận hai chiều	53
Bảng 2.2. Đánh giá hoạt động của các nhóm	58
Bảng 2.3. Bảng tự đánh giá của học sinh	59
Bảng 3.1. Thống kê các lớp thực nghiệm và đối chứng.....	62
Bảng 3.2. Kĩ thuật KWL	66
Bảng 3.3. Tổng hợp kết quả thực nghiệm của học sinh	78
Biểu đồ 3.1. Kết quả thực nghiệm - số lượng	79
Biểu đồ 3.2 Kết quả thực nghiệm - %	80

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Đề tài “*Dạy học nhóm bài hội thoại cho học sinh trung học cơ sở theo quan điểm giao tiếp*” xuất phát từ các lí do chủ yếu sau:

1.1. Quan điểm giao tiếp chi phối toàn bộ quá trình dạy học tiếng Việt trong nhà trường phổ thông

Dạy học tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp là ý kiến của rất nhiều tác giả. Bởi ngôn ngữ là phương tiện quan trọng nhất và học sinh sử dụng ngôn ngữ cho hoạt động giao tiếp của mình. Tác giả Vũ Thị Thanh Hương khẳng định: “*Có thể nói, trong tất cả các tài liệu về chương trình mà chúng tôi tiếp cận cho đến bây giờ, quan điểm giao tiếp là sợi chỉ đỏ xuyên suốt toàn bộ mục tiêu giảng dạy tiếng Việt ở tất cả các cấp trong nhà trường phổ thông hiện nay*”. [18, tr.10] Tác giả Lê A cũng đồng quan điểm: “*Chọn hoạt động giao tiếp làm đối tượng dạy học chẳng những không bỏ qua tri thức Việt ngữ mà còn góp phần làm cho những tri thức ấy linh hoạt, phong phú hơn và gần với thực tế cuộc sống hơn*”. [3, tr. 62]

1.2. Dạy học hội thoại theo quan điểm giao tiếp đáp ứng được yêu cầu đổi mới theo hướng hình thành và phát triển năng lực giao tiếp cho học sinh

Để thực hiện các quan điểm chỉ đạo của Đảng về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, Chính phủ đã đưa ra các giải pháp và phương hướng cụ thể. Trong đó, đổi mới giáo dục cần theo hướng chú trọng đến năng lực và phẩm chất của học sinh.

Luật giáo dục số 38/2005/QH11, điều 28 quy định: phương pháp giáo dục phổ thông phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh; phù hợp với các đặc điểm của từng lớp học, môn học; bồi dưỡng phương pháp tự học, khả năng làm việc theo nhóm, rèn luyện kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú học tập cho học sinh .

Báo cáo Chính trị Đảng toàn quốc lần thứ XI: đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học, phương pháp thi, kiểm tra theo hướng hiện đại, nâng cao chất lượng toàn diện, đặc biệt coi trọng giáo dục lý tưởng, giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI): tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin – truyền thông trong dạy và học.

Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011 – 2020 ban hành kèm theo Quyết định 711/QĐ – TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ chỉ rõ: tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo và năng lực tự học của người học; đổi mới kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, kì thi tuyển sinh đại học, cao đẳng theo hướng đảm bảo thiết thực, hiệu quả, khách quan và công bằng, kết hợp kết quả kiểm tra, đánh giá trong quá trình giáo dục với kết quả thi.

Hội thoại là nhóm bài học quan trọng, nó có mặt trong giao tiếp hàng ngày của mỗi con người chúng ta. Định hướng giáo dục hiện nay là hướng tới phát triển năng lực cho học sinh vậy khi đưa nhóm bài hội thoại vào dạy là hoàn toàn phù hợp. Với các tri thức học được về hội thoại, học sinh có thể áp dụng tri thức đó vào các môn học khác cũng như vào việc giao tiếp hàng ngày với các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, kỹ năng tạo lập hội thoại sao cho cuộc giao tiếp đạt hiệu quả cao nhất.